

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
1.1 Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa: Có tài liệu chứng minh về tính hợp lệ của hàng hóa: Con giống và đá liếm cho bò đảm bảo các tiêu chí nêu tại Chương V- Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT. -Giống bò vàng địa phương - Tuổi: 24-48 tháng, trọng lượng từ 140kg/con. Khối lượng bò được xác định bằng Thước FAO (phương pháp đo vòng ngực phía sau hai chân trước của bò) hoặc bằng phương pháp cân điện tử. - Bò khỏe mạnh, có ngoại hình cân đối, da lông bóng mượt, bốn chân vững chắc, 04 vú phát triển, khả năng sinh sản tốt, không bị dị tật, dị hình, đạt tiêu chuẩn làm giống chăn nuôi. - Bò có nguồn gốc rõ ràng, được bấm số tai để theo dõi, quản lý. Thực hiện việc tiêm phòng các loại vắc xin phòng bệnh Tụ huyết trùng và Lở mồm long móng (tuýp A,O), viêm da nổi cục và có nơi nuôi nhốt tập trung theo quy định. (có biên bản tiêm phòng vắc xin 3 bệnh trên); - Có nguồn gốc rõ ràng, phù hợp với khí hậu địa phương. -Ưu tiên chọn bò vàng giống đã được nuôi tại các địa phương có	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn không phù hợp, không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt

điều kiện thời tiết khí hậu tương đồng với thời tiết, khí hậu vùng Nghệ An (có tài liệu chứng minh).		
1.2 Tài liệu chứng minh nguồn gốc, thông số kỹ thuật và tính hợp lệ của hàng hóa: - Con giống và đá liếm cho bò có nguồn gốc rõ ràng. Trước khi cung ứng, hỗ trợ cho các đối tượng được thụ hưởng: phải thực hiện việc nuôi cách ly tập trung 15 ngày; bò được kiểm tra, giám sát việc tiêm phòng 03 loại vắc xin phòng bệnh viêm da nổi cục, lở mồm long móng 02 type và Tụ huyết trùng bò (có hóa đơn tài chính chứng minh nguồn gốc vắc xin rõ ràng); Sau thời gian nuôi cách ly nếu bò giống đảm bảo an toàn về dịch bệnh, không biểu hiện các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, được vận chuyển đến giao cho các đối tượng thụ hưởng. - Bò giống từ các tỉnh khác phải có nguồn gốc rõ ràng, được nuôi tại Cơ sở an toàn dịch, Vùng an toàn dịch theo quy định. Trước khi cung ứng, hỗ trợ cho các đối tượng được thụ hưởng: phải thực hiện việc nuôi cách ly tập trung 21 ngày tại Khu cách ly gia súc được Cơ quan chuyên ngành Thú y cấp tỉnh cấp chứng nhận điều kiện vệ sinh Thú y, kèm theo biên bản kiểm tra đủ điều kiện vệ sinh thú y của Chi cục Chăn nuôi Thú y để cơ quan thú y theo dõi (lập biên bản nhập bò nuôi cách ly nếu bò đã được tiêm phòng 03 loại vắc xin phòng bệnh viêm da nổi cục, lở mồm long móng 02 type và Tụ huyết trùng bò (có hóa đơn tài chính chứng minh nguồn gốc vaccin rõ ràng); Bò được kiểm tra, giám sát việc tiêm phòng 03 loại vắc xin phòng bệnh viêm da nổi	Nộp đầy đủ các tài liệu chứng minh nguồn gốc, thông số kỹ thuật và tính hợp lệ của hàng hóa	Đạt
	Không nộp hoặc nộp không đầy đủ các tài liệu chứng minh nguồn gốc, thông số kỹ thuật như trên.	Không đạt

cục, lở mồm long móng 02 type và Tụ huyết trùng bò (có hóa đơn tài chính chứng minh nguồn gốc vắc xin rõ ràng); Sau thời gian nuôi cách ly nếu bò giống đảm bảo an toàn về dịch bệnh, không biểu hiện các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, được vận chuyển đến giao cho các đối tượng thụ hưởng.		
2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp và đào tạo chăm sóc con giống		
2.1 Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp con giống	Có giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, biện pháp mua và chăm sóc con giống từ giai đoạn ban đầu hợp lý và hiệu quả kinh tế gắn liền với điều kiện thời tiết khí hậu tại địa phương	Đạt
	Không có giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, biện pháp mua và chăm sóc con giống từ giai đoạn ban đầu hợp lý và hiệu quả kinh tế gắn liền với điều kiện thời tiết khí hậu tại địa phương hoặc có nhưng không hiệu quả, không hợp lý.	Không đạt
2.2 Nhà thầu tham gia dự thầu phải có giấy xác nhận về trang trại/gia trại đảm bảo vệ sinh, an toàn thú y trong chăn nuôi của đơn vị cấp huyện trở lên, Hồ sơ thú y của đơn vị cấp huyện cấp cho lô con giống. Các loại hóa đơn về vắc xin tiêm phòng và hồ sơ xuất xứ đã liêm cho bò.	Có giấy xác nhận về trang trại/gia trại đảm bảo vệ sinh, an toàn thú y trong chăn nuôi của đơn vị cấp huyện trở lên, Hồ sơ thú y của đơn vị cấp huyện cấp cho lô con giống. Các loại hóa đơn về vắc xin tiêm phòng và hồ sơ xuất xứ đã liêm cho bò	Đạt
	Không có giấy xác nhận về trang trại/gia trại đảm bảo vệ sinh, an toàn thú y trong chăn nuôi của đơn vị cấp huyện trở lên, Hồ sơ thú y của đơn vị cấp huyện cấp cho lô con giống. Các loại hóa đơn về vắc xin tiêm phòng và hồ sơ xuất xứ đã liêm cho bò.	Không đạt
2.3 Bảo dưỡng chăm sóc con giống trong quá trình vận chuyển	Có phương án chi tiết, cụ thể, hợp lý cách thức bảo dưỡng, chăm sóc con giống trong quá trình vận chuyển từ nơi sản xuất đến nơi thực hiện dự án đáp ứng đầy đủ các yêu cầu kỹ thuật quy định tại E-HSMT.	Đạt

	Không có phương án chi tiết, cụ thể, hợp lý cách thức bảo dưỡng, chăm sóc con giống trong quá trình vận chuyển từ nơi sản xuất đến nơi thực hiện dự án đáp ứng đầy đủ các yêu cầu kỹ thuật quy định tại E-HSMT hoặc có nhưng không hiệu quả, không hợp lý.	Không đạt
2.3 Bảo dưỡng chăm sóc con giống trong quá trình tập kết hàng hóa	Có đề xuất địa điểm để tập kết con giống, địa điểm này cần cụ thể và có đủ các điều kiện cần thiết để bảo dưỡng, chăm sóc con giống trong quá trình tập kết. Có phương án chi tiết, cụ thể, hợp lý phương án bảo dưỡng, chăm sóc con giống trong quá trình tập kết đáp ứng đầy đủ các yêu cầu kỹ thuật quy định tại E-HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên hoặc có nhưng không hiệu quả, không hợp lý.	Không đạt
2.4 Tập huấn quy trình kỹ thuật chăn nuôi bò vàng địa phương sinh sản cho các tổ chức, cá nhân thực hiện dự án	Có thuyết minh về giải pháp tập huấn quy trình kỹ thuật chăn nuôi bò vàng sinh sản giống địa phương nhằm giúp cho các tổ chức, cá nhân áp dụng được quy trình kỹ thuật trong chăn nuôi, phù hợp với điều kiện thời tiết khí hậu tại địa phương, người dân áp dụng trong chăn nuôi thiết thực và hiệu quả.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không thiết thực và không hiệu quả.	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
4. Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường		

4.1 Khả năng thích ứng về địa lý		
Khả năng thích ứng về địa lý.	- Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý (Nhà thầu cam kết).	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên hoặc có nhưng không hợp lý.	Không đạt
4.2 Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết		
Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết	Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý (Nhà thầu cam kết)	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và không đề xuất được biện pháp giải quyết hoặc có đề xuất biện pháp giải quyết nhưng không không hợp lý.	Không đạt
4.2 Hàng hóa được cung cấp đảm bảo an toàn vệ sinh lao động		
Nhân sự thực hiện đảm bảo an toàn vệ sinh lao động	-Nhân sự quản lý tại cơ sở sản xuất, mua giống, chăm sóc và bảo dưỡng con giống: Phải có giấy chứng nhận huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động. -Nhân sự phụ trách trực tiếp vận chuyển, chuyển giao và chăm sóc con giống tại các hộ sử dụng: Phải có giấy chứng nhận huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
5.1 Bảo hành: Bò phải được chủ đầu tư phối hợp với đơn vị cung ứng nuôi tân đão tại địa phương trong thời gian 15 ngày để thích ứng với điều kiện khí hậu của địa phương và sau khi giao nhận giống bò phải được bảo hành 30 ngày.	-Thời gian bảo hành ≥ 30 ngày kể từ ngày giao hàng hóa cho người sử dụng. -Biện pháp bảo hành (trình bày chi tiết, rõ ràng, có hiệu quả cho Chủ đầu tư): cử người có chuyên môn về <i>chăn nuôi, thú y</i> túc trực theo dõi 24/24h tại các hộ sử dụng. + Bò vàng địa phương sinh sản bàn giao trong 05 ngày đầu bỏ ăn cả bày thì giải quyết như thế nào..., cách	Đạt

	thức phối hợp giải quyết mang lại hiệu quả và bồi thường cho chủ đầu tư và các hộ sử dụng như thế nào (<i>hiệu quả kinh tế cho Chủ đầu tư và người sử dụng</i>). + Bò vàng địa phương giống sinh sản bàn giao trong 05 ngày đầu đột nhiên dịch bệnh xảy ra: Trình bày cách xử lý thật chi tiết khi bò bị dịch bệnh <i>cả bây thì xử lý như thế nào...</i> cách thức phối hợp để giảm tối thiểu thiệt hại và bồi thường cho chủ đầu tư và các hộ sử dụng như thế nào (<i>trình bày thực tế và mang lại hiệu quả kinh tế cho Chủ đầu tư và người sử dụng</i>), tránh xảy ra tranh chấp thiệt hại cho Chủ đầu tư và người sử dụng.	
	Không đáp ứng yêu cầu trên hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không hiệu quả sẽ xảy ra tranh chấp gây thiệt hại cho Chủ đầu tư và người sử dụng .	Không đạt
5.2 Biện pháp, kế hoạch, thời gian bảo trì mang lại hiệu quả kinh tế cho Chủ đầu tư và người sử dụng.	Đảm bảo các yêu cầu về bảo trì như sau: - Bản cam kết thu hồi, đổi trả con giống trong trường hợp con giống đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng, con giống không khỏe hoặc bỏ ăn hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của bên mời thầu. - Có kế hoạch, thời gian bảo trì, quy trình bảo trì và trong đó thể hiện rõ nhân sự phụ trách là ai, bao gồm các thông tin (Họ và tên; số điện thoại liên hệ; CCCD; Cam kết nhân sự thực hiện công việc tốt nghiệp từ trung cấp trở lên, có chuyên ngành chăn nuôi, thú y đã từng thực hiện tối thiểu 01 gói thầu tương tự (tài liệu chứng minh là xác nhận của chủ đầu tư đã từng thực hiện nội dung tương tự)	Đạt

	Không đáp ứng yêu cầu trên hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, sẽ xảy ra tranh chấp gây thiệt hại cho Chủ đầu tư và người sử dụng .	Không đạt
6. Nghiệm thu và bàn giao		
5.3 Biện pháp kiểm tra và nghiệm thu bàn giao.	Có đầy đủ giải pháp kỹ thuật, biện pháp kiểm tra từng con giống hợp lý, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu nêu tại Chương V. Yêu cầu kỹ thuật	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi.	Không đạt
7. 6. Uy tín của nhà thầu thông qua Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng trong vòng 03 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu (Việc chấm thầu dựa theo thông tin nhà thầu Cam kết kèm theo E-HSDT, trong quá trình đánh giá E-HSDT, nếu Chủ đầu tư, tổ chuyên gia có tài liệu chứng minh nhà thầu vi phạm về Uy tín thì sẽ xem xét, làm rõ và tiến hành đánh giá)	- Nhà thầu cam kết đảm bảo Kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP - Có cam kết bằng văn bản về uy tín của nhà thầu trong vòng 03 năm lại đây tính đến thời điểm đóng thầu	Đạt
	- Nhà thầu không có cam kết đảm bảo Kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP hoặc - Không có cam kết bằng văn bản luôn duy động được nhân sự, thiết bị khi trúng thầu và ký kết hợp đồng	Không đạt
Kết luận		

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.